TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2024/HS-ST
Ngày 04 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm pHn - Chủ toạ phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thủy; bà Trần Thị Kim Xuân

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La*** tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 4 tHng 5 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2024/HSST ngày 05 tHng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tHng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**, sinh năm 1984, tại Sông Mã, Sơn La.

Nơi cư trú: Bản Nà H, xã Nậm T, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lò Văn Ch và bà Lò Thị N; bị cáo có vợ là Lò Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2024 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 05 phút ngày 09/01/2024 Tổ công tác Công an xã Nậm T, Sông Mã làm nhiệm vụ phòng chống ma tuý tại bản Nà H, Nậm T, Sông Mã đến nhà Lò Văn H sinh năm 1984 để test thử ma tuý theo phiếu tố giác, pHt giác. Quá trình làm việc tổ công tác vận động H nếu có tàng trữ trái phép chất ma tuý thì tự nguyện giao nộp, H đã lấy từ dưới đệm ngủ của mình ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất chất bột liên kết màu trắng (H khai nhận là Heroine), tổ công tác lập biên bản quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 10/01/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả: *Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,109 gam, trích toàn bộ 0,109 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu H.*

Kết luận giám định số 287 ngày 11/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu ký hiệu H gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên kH học là DiaceTlmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,109 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,109 gam, loại Heroine (Heroin), có tên kH học là DiaceTlmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn H khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ ngày 08/01/2024 Lò Văn H đi sang bản Nà Phặng, Chiềng Nơi, Mai Sơn, Sơn La để chăn bò, khi đi H mang theo số tiền 50.000 đồng (là tiền do lao động tiết kiệm mà có) mục đích để tìm mua ma tuý sử dụng, khi H đang chăn bò ở bản Nà Phặng thì gặp một người đàn ông dân tộc Khơ Mú không quen biết, H hỏi người này có Heroine bán không, người đàn ông bảo có nên H lấy số tiền 50.000 đồng đưa cho người này, người đàn ông nhận tiền rồi lấy từ trong người ra đưa cho H 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa Heroine, H nhận lấy rồi cất giấu vào trong túi quần đang mặc tiếp tục đi chăn bò, đến tối H về nhà cất giấu số Heroine mua được ở dưới đệm ngủ của H. Đến khoảng 11 giờ ngày 09/01/2024 khi H đang ở nhà thì có tổ công tác Công an xã Nậm T đến test thử ma tuý, quá trình làm việc H đã lấy ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng, tổ công tác lập biên bản quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cáo trạng số 76/CT-VKSSM ngày 5 tHng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Lò Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 01 năm 02 tHng đến 01 năm 08 tHng tù.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu để tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn H không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu kHc có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pHp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ kHc có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 09/01/2024 bị cáo Lò Văn H đã có hành vi tàng trữ 0,109 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị pHt hiện bắt giữ.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; pHt biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pHp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Lò Văn H thực hiện đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pHp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pHp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Khơ Mú, không rõ tên, địa chỉ là người đã bán ma tuý cho bị cáo tại bản Nà Phặng, xã Chiềng Nơi, huyện Mai Sơn vào ngày 08/01/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 (một) năm 02 (hai) tHng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu để tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở

(*các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam pHt hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0000245*).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 75/QĐ-VKS ngày 5/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 5 tHng 4 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tHng 12 năm 2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Lò Văn H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kHng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/5/2024)

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pHp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lô Văn Long